

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày: 27- 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Rạt
2. Ông Nguyễn Chí Lin

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Cao S, sinh năm 1975, tại Long An; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 3 B, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1930 và bà Lê Thị B sinh năm 1935 (cả hai đã chết); anh chị em ruột có 03 người em lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1983; Bị cáo có vợ tên Mai Thị Thanh Th sinh năm 1977 có 01 đứa con sinh năm 2006; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo có mặt.

Người bị hại:

Bà Bùi Thị Thanh L, sinh năm 1978 (tử vong). Địa chỉ: Ấp An Phú, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Người đại diện: Phạm Văn H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp An Phú, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An

Giang (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Nguyễn Công L, sinh năm 1996. Địa chỉ: 260 Khóm Tân Đông A, thị trấn Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp(vắng mặt);

2/Ông Nguyễn Thành Nh, sinh năm 2003. Địa chỉ: 132/10 Nguyễn Duy, phường 14, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt);

3/ Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 2005. Địa chỉ: Khu vực 4, thị trấn Đức Hòa, tỉnh Long An (vắng mặt).

4/ Ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: 243/36/8 Lưu Hữu Phước, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

5/ Phạm Văn H, sinh năm 1975. Địa chỉ: Ấp An Phú, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang (vắng mặt).

Người chứng kiến:

Ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2021, Huỳnh Cao S, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 59X1-359.30 dung tích xy lanh 97cm³, lưu thông trên tỉnh lộ 824 theo hướng từ xã Hựu Thạnh về thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Khi đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, S điều khiển xe lấn tuyến sang trái hướng đi, để vượt xe ô tô biển số 66A-137.43 do ông Nguyễn Công L điều khiển đứng tuyến phía trước cùng chiều xe của S dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 67C1-769.27 do ông Phạm Văn H, sinh năm: 1975 điều khiển chở vợ ngồi phía sau là bà Bùi Thị Thanh L, sinh năm: 1978, cùng nơi cư trú: ấp An Phú, xã An Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang, lưu thông đúng tuyến, ngược chiều xe của S. Sau khi va chạm, xe mô tô biển số 67C1-769.27 cùng với ông H và bà L ngã ra đường, va chạm với xe ô tô biển số 66A-137.43. Hậu quả: bà Bùi Thị Thanh L tử vong trên đường được đưa đi cấp cứu điều trị thương tích, S và ông H bị thương nhẹ sau đó hồi phục sức khỏe, hỏng nhẹ xe mô tô biển số 59X1-359.30, xe mô tô biển số 67C1-769.27 và xe ô tô biển số 66A-137.43.

Sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra, trong lúc chờ lực lượng công an đến bảo vệ và khám nghiệm hiện trường, Nguyễn Minh H, sinh ngày:

29/3/2005 điều khiển xe mô tô biển số 52K9-7570 chở Nguyễn Thành Nh, sinh ngày: 26/8/2003 lưu thông trên tỉnh lộ 824 theo hướng từ xã Hựu Thạnh về thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đến hiện trường vụ án, không chú ý quan sát để xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 59X1-359.30 đang ngã trên đường, làm xe mô tô này bị dịch chuyển về phía trước.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An tiến hành khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm phương tiện trong vụ tai nạn giao thông ngày 10 tháng 02 năm 2021 xác định như sau:

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường bị xáo trộn một phần do đưa nạn nhân đi cấp cứu và hoạt động của các phương tiện khác lưu thông trên đường. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, không bị che khuất tầm nhìn. Mặt lộ nhựa bằng phẳng, rộng 11m, ở giữa đường có vạch sơn không liền nét chia đôi hai phần đường xe chạy ngược chiều nhau.

Quá trình khám nghiệm chọn góc nhà bên phải của nhà số 06 thuộc Ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nằm trong lề phải hướng từ thị trấn Đức Hòa về xã Hựu Thạnh làm điểm mốc cố định và chọn lề đường bên phải hướng đi từ thị trấn Đức Hòa về xã Hựu Thạnh làm lề đường chuẩn để đo các dấu vết, phương tiện.

Vị trí đánh dấu (1) là vết cày đứt quãng dài 8,7m, đầu vết cày hướng về thị trấn Đức Hòa, đo vào lề chuẩn là 4,2m, cuối vết cày nằm dưới góc chân trước bên trái xe mô tô biển số 67C1-769.27.

Vị trí đánh dấu (2) là xe mô tô biển số 67C1-769.27, ngã sang trái, đầu xe hướng về xã Hựu Thạnh, đuôi xe hướng về thị trấn Đức Hòa, tâm bánh sau đo vào lề chuẩn là 5m và tâm bánh trước đo vào lề chuẩn là 4,6m.

Vị trí đánh dấu (3) là vùng vật rơi, không rõ hình dạng có kích thước 0,6m x 0,9m, đầu vùng vật rơi hướng về xã Hựu Thạnh đo vào lề chuẩn là 4,3m, đo đến vị trí đầu vết cày (1) là 1m, đo đến tâm trục bánh xe sau bên trái xe ô tô biển số 66A-137.43 là 4,6m. Đầu vùng vật rơi hướng về thị trấn Đức Hòa đo vào lề chuẩn là 2,5m, đo đến tâm trục bánh xe trước xe mô tô biển số 59X1-359.30 là 2,2m.

Vị trí đánh dấu (4) là vết cày đứt quãng dài 2,5m, đầu vết cày hướng về xã Hựu Thạnh, đo vào lề chuẩn là 3,1m, đo đến đầu vùng vật rơi (3) hướng về xã Hựu Thạnh là 2,4m. Cuối vết cày hướng về thị trấn Đức Hòa đo vào lề chuẩn là 2,5m.

Vị trí đánh dấu (4A) là vùng vết cày không rõ hình dạng có kích thước 6m x 0,9m, đầu vùng vết cày hướng về xã Hựu Thạnh, nằm tại vị trí cuối vết cày (4), cuối vùng vết cày hướng về thị trấn Đức Hòa nằm tại góc chân trước bên phải xe mô tô biển số 59X1-359.30.

Vị trí đánh dấu (5) là xe mô tô biển số 59X1-359.30, ngã sang phải, đầu xe hướng về xã Hựu Thạnh, đuôi xe hướng vào lề chuẩn, tâm bánh sau đo vào lề chuẩn là 0,8m và tâm bánh trước đo vào lề chuẩn là 1,7m.

Vị trí đánh dấu (6) là vùng máu, không rõ hình dạng có kích thước 0,9m x 0,6m, đo vào lề chuẩn là 1,1m và cách đầu vết cày (4) là 4,4m.

Vị trí đánh dấu (7) là xe ô tô biển số 66A-137.43, đầu xe hướng về thị trấn Đức Hòa, đuôi xe hướng về xã Hựu Thạnh, tâm bánh sau bên trái đo vào lề chuẩn là 7,2m và tâm bánh trước bên trái đo vào lề chuẩn là 7,1m.

Vị trí đánh dấu (8) là vết cày đứt quãng dài 1,7m, đầu vết cày hướng về xã Hựu Thạnh, đo vào lề chuẩn là 0,4m, do đến tâm bánh xe sau xe mô tô biển số 59X1-359.30 là 1,2m. Cuối vết cày hướng về thị trấn Đức Hòa nằm trên lề chuẩn, do đến tâm bánh xe sau xe mô tô biển số 52K9-7570 là 2,1m.

Vị trí đánh dấu (9) là xe mô tô biển số 52K9-7570, ngã sang phải, đầu xe hướng về thị trấn Đức Hòa, đuôi xe hướng về xã Hựu Thạnh, tâm bánh sau đo vào lề chuẩn là 1,3m và tâm bánh trước đo vào lề chuẩn là 0,8m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô biển số 59X1-359.30: Đèn chiếu sáng trước bị bể; toàn bộ đầu xe bị bể; chấn bunn trước bị bể; đầu tay cầm lái phải bị mòn cao su; khung kim loại trước đầu xe bị biến dạng; niềng bánh xe trước bị biến dạng, cong từ ngoài vào trong; lốp bánh xe trước bật ra khỏi niềng xe.

Xe mô tô biển số 67C1-769.27: Mặt nạ trước bị bể; ốp nhựa đầu phuộc giảm sóc trước bên phải bị bể, để lại vết xước kích thước 0,2m X 0,04m; đèn tín hiệu trước bên phải bị bể; ốp nhựa mặt trước đầu xe bị bể; ốp nhựa thân xe bên phải bị bể; ốp nhựa gác chân trước bên phải bể; gác chân sau bên phải gãy rời; yếm bên trái gần đèn tín hiệu trước bị xước cao su; ốp nhựa thân xe bên trái bị xước; cản yên xe sau bên trái bị mài mòn; ốp nhựa tay cầm bên trái bị xước cao su; đầu tay cầm lái bên trái bị mài mòn kim loại; gương chiếu hậu bên trái cong lệch từ trước ra sau, từ trái sang phải; đèn soi biển số bị bể.

Xe ô tô biển số 66A-137.43: Ốp nhựa đầu đèn chiếu sáng trước bên trái bật ra khỏi khung xe; góc trái cản trước có vết xước, trượt cao su màu đen kích thước 0,38m X 0,37m, điểm gần nhất cách đất 0,5m; ốp nhựa cửa chấn bunn

trước bên trái lệch ra khỏi vị trí, để lại nhiều vết cao su kích thước 0,4m X 0,05m; mặt ngoài lốp xe phía trước bên trái có vết xước cao su màu đen, kích thước 0,2m X 0,06m; đèn tín hiệu trước bên trái bị rời khỏi khung xe.

Xe mô tô biển số 52K9-7570: Hai phuộc giảm sóc trước cong về sau; mặt ngoài lốp xe trước bị xước cao su; chấn bunn trước bị lệch từ phải sang trái; đầu tay cầm lái trước bị xước cao su, đầu gác chân trước bên trái cong lệch từ sau về trước; chân đạp thắng cong lệch từ trước về sau.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 58/TT ngày 03/3/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Long An, tình hình thương tích của bà Bùi Thị Thanh L như sau: Đầu-Mặt: Hai vết thương vùng trán dài 8cmx4cm, 5cmx2cm, vết thương môi trên và môi dưới, khoang hộp sọ nhiều máu đỏ chảy ra. Cổ: Vết thương cổ dài 10cmx5cm. Tay: Bầm tím khuỷu tay phải, sây sát hai bàn tay. Chân: Gãy 1/3 dưới đùi phải, vết thương vùng cẳng chân phải, sây sát bàn chân phải, sây sát cẳng chân trái. Kết luận nguyên Nh tử vong của bà Bùi Thị Thanh L là do đa chấn thương và chấn thương sọ não nặng.

Về xử L vật chứng:

Đối với xe ô tô biển số 66A-137.43, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Công L. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L xong, theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/4/2021.

Đối với xe mô tô biển số 67C1-769.27, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Phạm Văn H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H xong, theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 01/4/2021.

Đối với xe mô tô biển số 52K9-7570, do ông Thái Thành Trung, sinh năm: 1937, nơi cư trú: số 159, đường Văn Thân, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký. Năm 2017, bà Nguyễn Thị Kim Thảo, sinh năm: 1983, nơi cư trú: số 132/10, đường Nguyễn Duy, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua lại xe mô tô này sử dụng. Sau đó, bà Thảo bán lại cho Nguyễn Thành Nh, nhưng không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nh xong, theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/4/2021.

Đối với xe mô tô biển số 59X1-359.30, do ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm: 1981, nơi cư trú: số 243/36/8, đường Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký. Năm 2019, Huỳnh Cao S mua lại xe mô tô này, nhưng chưa sang tên chủ quyền. Cơ quan

điều tra đã trả lại cho S xong, theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/4/2021.

Về phần dân sự: Bị cáo Huỳnh Cao S đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Bùi Thị Thanh L số tiền là 120.000.000 đồng. Ông Nguyễn Công L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Bùi Thị Thanh L số tiền là 50.000.000 đồng. Ông Phạm Văn H, đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Thị Thanh L, đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và cam kết không khiếu nại về sau.

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKSDH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Huỳnh Cao S về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Cao S hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bởi vì khi tai nạn giao thông xảy ra, bản thân bị cáo cũng bị thương tích gãy chân... đến nay sức khỏe cũng chưa được bình phục. Gia cảnh bị cáo rất khó khăn, bị cáo và vợ đã ly thân, một mình bị cáo phải nuôi con bị bệnh bẩm sinh không nói được, không nhận thức được như người bình thường. Ngoài ra bị cáo có cha dượng là liệt sĩ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: lúc 19 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2021 ông đang lưu thông trên tỉnh lộ 824 thuộc ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, ông Huỳnh Cao S điều khiển xe mô tô 59X1 – 359.30 dung tích xy Lh 97 cm³ lưu thông từ xã Hựu Thạnh về thị trấn Đức Hòa thì lần sang trái vượt xe ô tô biển số 66 A – 137.43 do ông điều khiển va chạm vào xe mô tô biển số 67 C1 – 769.27 do ông Phạm Văn H chở bà Bùi Thị Thanh L lưu thông đúng tuyến hướng ngược lại. Bà L té ngã vào xe ông đang điều khiển do bất ngờ ông không xử L được nên bà L tử vong. Ông có cùng ông S hỗ trợ mai táng bà L 50.000.000 đồng. Ông không có tranh chấp gì trong vụ án này.

Ông Phạm Văn H là người đại diện bị hại và những người thừa kế của bị hại (Bùi Văn H, Trần Thị Thanh H, Nguyễn H L và Phạm Thị Như Q) xác định tai nạn giao thông xảy ra, phía ông S và ông L đã liên đới bồi thường tiền mai táng cho vợ ông xong với tổng số tiền là 170.000.000 đồng. Ông xác định không có yêu cầu gì trong vụ án và xin xét xử vắng mặt. Ngoài ra ông cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Huỳnh Cao S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát biểu:

Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Cao S phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án như Nguyễn Công L, Phạm Văn H, Nguyễn Thành Nh, Nguyễn Minh H và Nguyễn Thành Nh và người làm chứng, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án **đã được thẩm tra tại phiên toà như biên bản hiện trường, các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông**, có đủ cơ sở xác định khoảng 19 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2021, tại tỉnh lộ 824 thuộc ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Huỳnh Cao S, không có giấy phép lái xe theo quy định, có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 59X1-359.30 dung tích xy Lh 97cm³ lưu thông hướng từ xã Hựu Thạnh về thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An do lần tuyến sang trái hướng đi vượt xe ô tô biển số 66A-137.43 do ông Nguyễn Công L điều khiển đứng tuyến phía trước cùng chiều xe của S không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 67C1-769.27 do ông Phạm Văn H chở bà Bùi Thị Thanh L lưu thông đứng tuyến ngược chiều xe của S gây tai nạn giao thông. Hậu quả: bà Bùi Thị Thanh L tử vong.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Huỳnh Cao S vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng bà Bùi Thị Thanh L. Hành vi này xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử L bằng pháp luật hình sự. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Huỳnh Cao S theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra, truy tố, **xét xử** bị cáo Huỳnh Cao S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, **ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục hậu quả cho người bị hại, ông H đại diện bị hại có làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị báo có hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện bị thương tích chưa bình phục còn phải nuôi con khó khăn nhận thức không biết nói, bị cáo có cha dượng là liệt sĩ** nên đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Huỳnh Cao S phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, xử phạt bị cáo Huỳnh Cao S mức hình phạt 3 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 5 năm, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Về xử L vật chứng: đã xử L xong không đề cập xem xét

Về trách nhiệm dân sự: Huỳnh Cao S và Nguyễn Công L thỏa thuận bồi thường xong với bên người đại diện người bị hại, các bên không có ý kiến tranh chấp gì nên không đề cập xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án như Nguyễn Công L, Phạm Văn H, Nguyễn Thành Nh, Nguyễn Minh H và Nguyễn Thành Nh và người làm chứng, phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án **đã được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản hiện trường, các biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông**, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 19 giờ ngày 10 tháng 02 năm 2021, tại tỉnh lộ 824 thuộc ấp 2, xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, Huỳnh Cao S, không có giấy phép lái xe theo quy định, có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 59X1-359.30 dung tích xy lanh 97cm³, lưu thông hướng từ xã Hựu Thạnh về thị trấn Đức Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An do lấn tuyến sang trái hướng đi vượt xe ô tô biển số 66A-137.43 do ông Nguyễn Công L điều khiển đúng tuyến phía trước cùng chiều xe của S không đảm bảo an toàn dẫn đến va chạm vào xe mô tô biển số 67C1-769.27 do ông Phạm Văn H chở bà Bùi Thị Thanh L lưu thông đúng tuyến ngược chiều xe của S gây tai nạn giao thông. Hậu quả: bà Bùi Thị Thanh L tử vong.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Cao S đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát Nh dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Huỳnh Cao S theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm trực tiếp đến an toàn giao thông mà hậu quả gây chết một người. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý do cầu thả không quan sát kỹ phần đường bên trái hướng đi khi cho xe tránh sang lề trái. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Huỳnh Cao S phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Huỳnh Cao S thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo có tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại 120.000.000 đồng; ông H đại diện bị hại có làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện bị thương tích chưa bình phục còn phải nuôi con khó khăn nhận thức không biết nói, bị cáo có cha **đương là liệt sĩ** nên khi lượng hình xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

Từ phân tích trên, xét theo lời đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 3 năm tù cho hưởng án treo thời gian thử

thách là 5 năm là phù hợp. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo với xã hội cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô biển số 66A-137.43, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Công L. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông L xong, theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/4/2021. Ông L không có ý kiến tranh chấp gì nên không đề cập xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 67C1-769.27, là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Phạm Văn H. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông H xong, theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 01/4/2021. Ông H không có ý kiến gì đối với chiếc xe này nên không đề cập xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 52K9-7570, do ông Thái Thành Tr, sinh năm: 1937, nơi cư trú: số 159, đường Văn Thân, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký. Năm 2017, bà Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm: 1983, nơi cư trú: số 132/10, đường Nguyễn Duy, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh mua lại xe mô tô này sử dụng. Sau đó, bà Th bán lại cho Nguyễn Thành Nh, nhưng không làm giấy tờ mua bán. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nh xong, theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 19/4/2021. Ông Nh không có ý kiến tranh chấp gì nên không đề cập xem xét.

Đối với xe mô tô biển số 59X1-359.30, do ông Nguyễn Thanh Ph, sinh năm: 1981, nơi cư trú: số 243/36/8, đường Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên giấy chứng nhận đăng ký. Năm 2019, Huỳnh Cao S mua lại xe mô tô này, nhưng chưa sang tên chủ quyền. Cơ quan điều tra đã trả lại cho S xong, theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 21/4/2021. Bị cáo không có ý kiến gì nên không đề cập xem xét.

[6] Về phần dân sự: Bị cáo Huỳnh Cao S đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Bùi Thị Thanh L số tiền là 120.000.000 đồng. Ông Nguyễn Công L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho bị hại Bùi Thị Thanh L số tiền là 50.000.000 đồng. Ông Phạm Văn H, đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Thị Thanh L, đã nhận đủ tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và cam kết không khiếu nại về sau nên không đề cập xem xét.

[7]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Cao S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Căn cứ: điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);**

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Cao S phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Cao S 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Cao S về Ủy ban Nh dân xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Huỳnh Cao S có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Huỳnh Cao S thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 **của Ủy ban Thường vụ Quốc hội**, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Cao S nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mộng Thúy